

Số: 3534 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 24 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Thương mại Cự Hoa do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Trảng Bom tại Tờ trình số 157/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 555/TTr-LĐTBXH ngày 17 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động thực hiện tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Thương mại Cự Hoa do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ gồm 17 người lao động

thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với số tiền là 63.070.000 đồng, trong đó có 08 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (10 trẻ em) với số tiền là 10.000.000 đồng và 01 người lao động đang mang thai với số tiền là 1.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là: 74.070.000 đồng (bảy mươi bốn triệu, không trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Trảng Bom chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./. *chul*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CỤ HOA, HUYỆN TRẢNG BOM
(Đính kèm theo Quyết định số 3534/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoàn HDLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm	(10)	Tên tài khoản	Số tài khoản	Ngân hàng	(14)
I Hồ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương: 63.070.000 đồng.													
1	Lê Thị Mai Hương	NV kế toán	HDLĐ không xác định thời hạn	01/03/2019	7515002299	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Thị Mai Hương	16253677	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	080534394
2	Thống Cường Huy	Nhân viên kinh doanh	HDLĐ không xác định thời hạn	01/03/2019	7524102010	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Thống Cường Huy	16253757	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	272336685
3	Lê Văn Quang	Nhân viên kinh doanh	HDLĐ không xác định thời hạn	01/07/2019	7508151691	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Văn Quang	16253827	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	186854502
4	Trần Đại Vương	Nhân viên kinh doanh	HDLĐ không xác định thời hạn	01/04/2019	7512002294	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Đại Vương	16253667	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	272234992
5	Nguyễn Thị Hiếu Thảo	Nhân viên kinh doanh	HDLĐ không xác định thời hạn	01/10/2019	7524412766	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hiếu Thảo	16253717	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	272164461
6	Lê Văn Quốc	Nhân viên kinh doanh	HDLĐ không xác định thời hạn	01/11/2019	4018450717	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Văn Quốc	16253747	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	187329708

7	Trần Đức Hùng	Nhân viên kinh doanh	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/09/2020	7526930922	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Đức Hùng	16253647	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	271523866
8	Lê Hoàng Ngọc	Nhân viên giao hàng	HĐLĐ không xác định thời hạn	02/05/2021	7516210598	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Hoàng Ngọc	16253727	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	074093000019
9	Trần Ngọc Mai	Thủ kho	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/08/2020	7514018032	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Ngọc Mai	16253657	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	25805079
10	Nguyễn Văn Thuận	Nhân viên kinh doanh	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/10/2020	7514030566	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thuận	16253787	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	172839338
11	Trần Thị Kim Quyên	Nhân viên giao hàng (tài xế)	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/03/2020	7526332626	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Thị Kim Quyên	16253797	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	271802786
12	Nguyễn Chí Thanh	NV thủ quỹ	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2020	8925776333	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Chí Thanh	16253777	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	352636718
13	Nguyễn Thị Kim Hồng	Nhân viên giao hàng	HĐLĐ không xác định thời hạn	10/09/2020	7523323416	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Kim Hồng	16253817	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	272273441
14	Lê Công Sơn	Nhân viên bán hàng	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/06/2021	7509076428	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Công Sơn	17147747	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	38081007422
15	Quách Huy Hoàng	Nhân viên kinh doanh	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/03/2021	7516114202	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Quách Huy Hoàng	16253687	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	272641934
16	Trịnh Chánh Ôn	Nhân viên kinh doanh	HĐLĐ không xác định thời hạn	02/05/2021	7515009581	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trịnh Chánh Ôn	18156467	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	272562009
17	Phạm Văn Đạt	Nhân viên kinh doanh	HĐLĐ không xác định thời hạn	02/05/2021	7515059391	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Phạm Văn Đạt	20194157	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	187680752



II Hỗ trợ người lao động đang trong nuôi con đẻ dưới 06 tuổi: 10.000.000 đồng.

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/ Thẻ CCCD
			Họ và tên trẻ chưa đủ 06 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ	Họ và tên vợ hoặc chồng	SốCMND/ CCCD của vợ hoặc chồng		Tên tài khoản	Số tài khoản	Ngân hàng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Trần Thị Kim Quyên	11	Hoàng Khang	22/09/2017	Hoàng Tiến Trung	271971568	1.000.000	Trần Thị Kim Quyên	16253797	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	271802786
2	Lê Văn Quang	3	Lê Trọng Hiếu	19/06/2016	Nguyễn Thủy Dương	381682437	1.000.000	Lê Văn Quang	16253827	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	186854502
			Lê Minh Hoàng	14/09/2018		1.000.000					
3	Lê Hoàng Ngọc	8	Lê Diệp Minh Thi	12/09/2016	Diệp Long Phụng	Mất CMND	1.000.000	Lê Hoàng Ngọc	16253727	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	074093000019
4	Nguyễn Thị Kim Hồng	13	Trần Nguyễn Đăng Khoa	17/09/2016	Trần Văn Nguyễn	271864652	1.000.000	Nguyễn Thị Kim Hồng	16253817	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	272273441
5	Nguyễn Văn Thuận	10	Nguyễn Thuận Phúc	18/06/2018	Nguyễn Thị Hoài	272912403	1.000.000	Nguyễn Văn Thuận	16253787	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	172839338
6	Trình Chánh Ôn	16	Trình Kiến Văn	29/10/2019	Trương Thị Tinh	26503496	1.000.000	Trình Chánh Ôn	18156467	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	272562009
7	Phạm Văn Đạt	17	Phạm Hải Đăng	10/10/2018	Nguyễn Thị Luyến	187680738	1.000.000	Phạm Văn Đạt	20194157	Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Đồng Nai	187680752

